TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2025/HS - ST
Ngày: 12-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Nữ

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga - Kiểm sát viên.

Vào ngày 12 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2025/QĐXXST – HS ngày 02/6/2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn S, sinh năm 1976. Tại: Bình Định. CCCD số 052076019713. Nơi cư trú: Tổ B, khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn S1 (đã chết) và bà Phan Thị P (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2025 đến nay. Có mặt

- Bị hại:

1. Ông Vũ Đức P1, sinh năm 1990; địa chỉ: Số G, tổ E, khu phố E, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2. Ông Trịnh Phương Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Số C, tổ C, khu phố E, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

3. Ông Lưu Phước V, sinh năm 1993; địa chỉ: Số A, tổ I, khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18/12/2011, Vũ Đức P1, sinh năm 1990, nơi cư trú tại số G, tổ E, khu phố E, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và Trịnh Phương Đ, sinh năm 1994, nơi cư trú tại số C, tổ C, khu phố E, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương cùng các bạn là: Lê Châu Anh H, sinh năm 1997, nơi cư trú tại khu phố A,

phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Lê Nhật N, sinh năm 1993, nơi cư trú tại ấp R, xã A, huyện B, tỉnh Bình Dương; Nguyễn Thái S2, sinh năm 1989, nơi cư trú tại ấp X, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nguyễn Bá L, sinh năm 1990, nơi cư trú tại số C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Lưu Phước V, sinh năm 1993, nơi cư trú tại số A, tổ I, khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Cam Thanh Q, sinh năm 1995, nơi cư trú tại tổ C, khu phố E, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương cùng tham dự tiệc sinh nhật của Lê Nhật N tại khu ăn uống chợ T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, P1, Đ, H, N, S2, L, V đến quán K tại khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương hát karaoke tại phòng số 8 và gọi rượu, trái cây để ăn uống.

Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 19/12/2011, P1 và Đ đi lại khu vực của quầy thu ngân để trả tiền. Tại đây, P1 và Đ gặp Nguyễn Quang N1, sinh năm 1988, nơi cư trú tại số B, khóm B, ấp M, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long là nhân viên thu ngân cùng Nguyễn Thị H1, sinh năm 1993, nơi cư trú tại Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa đang ngồi tại quầy. Lúc này, P1 gọi 01 (một) lon bia và khui ra mời Nghi uống. Do N1 từ chối nên P1 cầm ly bia đặt mạnh xuống bàn làm bia đổ ra bàn và ướt máy đếm tiền, đồng thời, P1 chỉ tay vào N1 và nói: "Mày có uống không?". Nghi trả lời do chủ quán không cho N1 uống với khách nên N1 không uống. P1 nói: “Bộ nghĩ không có tiền mua bia sao không uống?". Trong lúc P1 và N1 cãi nhau thì V đang đứng gần đó đi đến nơi P1 và N1 thì bị Huỳnh Văn S, sinh năm 1976, nơi cư trú tại xóm B, thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định là bảo vệ của quán đến can ngăn dẫn đến việc V, S cự cãi rồi đánh nhau. Thấy vậy, Đ, P1 đến can ngăn thì bị Phan Thanh M, sinh năm 1991, nơi cư trú tại thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là nhân viên phục vụ của quán đang đứng ở khu vực quầy tính tiền lao vào dùng tay đấm vào mặt V 03 cái làm V té ngã xuống đất. Tiếp đó, S chạy ra khu vực nhà để xe của quán lấy 01 ống tuýp sắt dài khoảng 60cm màu đen; Nghi lấy 01 ống tuýp sắt màu trắng dài khoảng 70 cm để ở gần quầy tính tiền rồi cả hai cùng cầm 02 ống tuýp sắt trên đánh nhiều cái vào vùng đầu, người, tay, chân của Đ và P1. Lúc này, Lê Dũng P2, sinh năm 1994, nơi cư trú tại xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh đang làm vệ sinh ở khu vực phòng Karaoke số 20 và số 22 nhìn thấy S, N1, M, Đ, P1 và V đang đánh nhau nên P2 liền đến tháo 01 ống tuýp sắt dài khoảng 50 cm của chiếc võng sắt để trước quầy tính tiến đến đánh 01 cái vào phía sau đầu, 01 cái vào lưng và 01 cái vào chân của Đ. Sau khi bị đánh P1 chạy ra khỏi quán về nhà được gia đình đưa đi cấp cứu. Còn Đ, V thì bị ngất xĩu ở tại khu vực của quầy tính tiền của quán nên được S2, L và N đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B.

* Căn cứ Bản kết luận Giám định pháp y số: 33, 34/2012/GĐPY, ngày 08/03/2012 của Trung tâm giám định y khoa Pháp y tỉnh B, xác định: (Bút lục số 27-30)

+ Bị hại Vũ Đức P1: Chấn thương sọ não, lún sọ đỉnh phải đường kính 03 cm, điều trị nội khoa, di chứng: Suy nhược thần kinh mức độ nhẹ. Tỷ lệ thương tật là 33% tạm thời theo bản quy định tiêu chuẩn thương tật ban hành kèm Thông tư liên bộ số 12/TT-LB ngày 26/7/1995.

+ Bị hại Trịnh Phương Đ: Chấn thương sọ não, máu tụ ngoài màng cứng trán trái, đã phẫu thuật, mãnh vá sọ đỉnh trái đường kính 10 cm, di chứng: Yếu nửa người trái, sức cơ 4/5. Tỷ lệ thương tật là 59% tạm thời theo bản quy định tiêu chuẩn thương tật ban hành kèm Thông tư liên bộ số 12/TT-LB ngày 26/7/1995.

Đối với bị hại Lưu Phước V: Do thương tích nhẹ nên không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý và giải quyết tại Bản án số 73/2013/HSST ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một;

Cáo trạng số 94/CT-VKSTDM-HS ngày 20/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Huỳnh Văn S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134, Điều 58, Điều 38 và đểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S mức hình phạt từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý và giải quyết tại Bản án số 73/2013/HSST ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Các bị hại là ông Vũ Đức P1, ông Trịnh Phương Đ và Lưu Phước V vắng mặt không có lý do tại phiên toà. Tuy nhiên, các bị hại đã có biên bản cung cấp lời khai và không có yêu cầu thêm về phần trách nhiệm dân sự do đã được giải quyết bồi thường xong tại Bản án số 73/2013/HSST ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với các bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ, ngày 19/12/2011 tại quán K thuộc khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Huỳnh Văn S và đồng phạm sử dụng 03 ống tuýp sắt đánh anh Trịnh Phương Đ gây tổn thương sức khoẻ do thương tích gây nên là 59% tạm thời và anh Vũ Đức P1 gây tổn thương sức khoẻ do thương tích gây nên là 33% tạm thời. Hành vi trên của Huỳnh Văn S đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (năm 2011) thì Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, xét mức hình phạt tại khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có lợi hơn cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu kiểm soát bản thân nên đã gây thương tích cho bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm của bị cáo và bị truy nã. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như hậu quả mà bị cáo gây ra, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Đã được xử lý và giải quyết tại Bản án số 73/2013/HSST ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 136, Điều 260, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 7, điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Đã được xử lý và giải quyết tại Bản án số 73/2013/HSST ngày 26/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Thiện